



Họ và tên:.....Lớp:.....



Bảng cộng (qua 10)

- Bài toán về thêm, bớt một số đơn vị



Bảng cộng (qua 10)

Bài 1. Tính nhẩm:

$3 + 8 = \dots$

$7 + 4 = \dots$

$6 + 8 = \dots$

$9 + 5 = \dots$

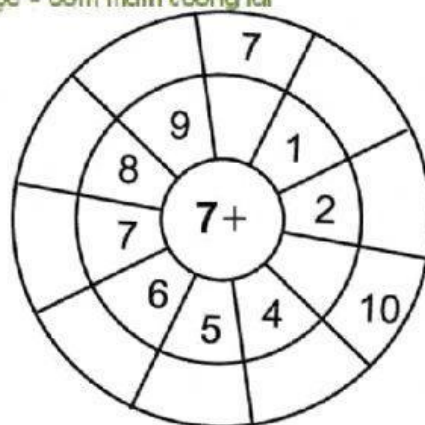
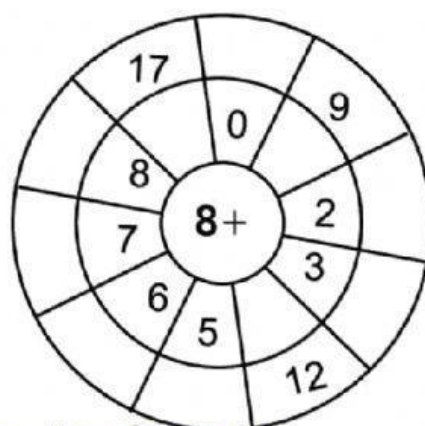
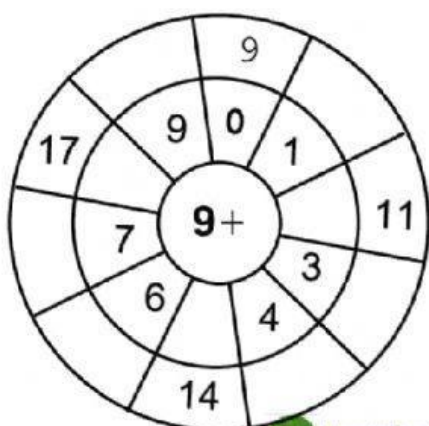
$3 + 9 = \dots$

$5 + 8 = \dots$

$7 + 9 = \dots$

$5 + 9 = \dots$

Bài 2. Số? (Theo mẫu)



Thư viện tiểu học - Uơm mầm tương lai

Bài 3. Điền dấu >, <, = thích hợp vào chỗ trống:

$6 + 6 \bigcirc 11$

$8 + 7 \bigcirc 7 + 8$

$5 + 8 \bigcirc 6 + 8$

$5 + 7 \bigcirc 12$

$9 + 3 \bigcirc 7 + 7$

$2 + 9 \bigcirc 4 + 9$

Bài 4. Số ?

$$6 + 5 = 8 + \dots$$

$$6 + \dots = 7 + 8$$

$$7 + 8 = \dots + 7$$

$$\dots + 5 = 8 + 5$$

$$9 + 5 = \dots + 6$$

$$8 + \dots = 9 + 7$$

Bài 5*. Lúc đầu, Nam có 5 viên bi. Tú cho Nam 6 viên bi, Việt cho Nam 7 viên bi nữa. Hỏi:

- Nam được Tú và Việt cho tất cả bao nhiêu viên bi?
- Bây giờ Nam có tất cả bao nhiêu viên bi?

Bài 6. Hãy viết tất cả các số có hai chữ số:

a. Biết tổng hai chữ số của số đó bằng 11

.....

b. Biết tổng hai chữ số của số đó bằng 13

.....

